

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HS-PT

Ngày: 25-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Liệt

Bà Nguyễn Thị T Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 556/2018/TLPT-HS ngày 07/12/2018 đối với bị cáo Lê Trọng N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 284/2018/HS-ST ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân quận TĐ, Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Trọng N; giới tính: nam; sinh năm: 1999 tại Cần Thơ; cư trú: Khu vực Bình Yên, phường T, quận Ô Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Hoàng V và bà Đoàn T N; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2018 đến ngày 08/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2017, chị Trần Thị V có nợ tiền mua trái cây của chị Đoàn Kim T – Chủ vườn trái cây G4 tại chợ Đầu mối nông sản TĐ. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 20/4/2018, chị V cùng người làm công là anh Mai Duy T đi xe ô tô biển số 60C-279.82 đến chợ Đầu mối mua trái cây về bán. Khi biết chị V đến chợ, chị T có kêu Lê Trọng N đến gặp V đòi tiền nhưng chị V không trả nên N đòi lấy hàng hóa trên xe để trừ nợ. Thấy vậy, anh T xuống xe ngăn cản dẫn đến 02 bên cự cãi. N lấy sợi dây xích dài khoảng 40cm, 01 đầu có gắn ổ khóa trong túi quần bên phải đánh anh T. T dùng tay trái đỡ và chạy lại cabin xe lấy 01 con dao rựa

dài khoảng 65cm đánh lại N. Thấy 2 bên đánh nhau, anh Nguyễn Văn Hiếu chạy đến ôm N từ phía sau để can ngăn, khi T cầm dao đứng đối diện cách N khoảng 1m, N dùng dây xích đánh 01 nhát trúng mắt anh T gây thương tích ở mắt trái. Anh T cầm dao chém lại nhưng N bỏ chạy thoát.

Kết quả giám định pháp y thương tích của anh T như sau: Chấn thương vùng mắt trái gây rách da mi dưới mắt trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 284/2018/HS-ST ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân quận TĐ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

+ Xử phạt bị cáo: Lê Trọng N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 03/7/2018 đến ngày 08/10/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02/11/2018, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới do đó đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày bản thân giữ xe thuê cho chị Đoàn Kim T tại vỉa trái cây số G4. Sáng sớm ngày 20/4/2018 chị T kêu bị cáo qua gặp chị V đòi tiền mua trái cây chị V còn thiếu trước đó. Khi chị V không trả tiền, chị T nói bị cáo lấy hàng trừ nợ nhưng anh Mai Duy T kéo áo ngăn cản và đánh bị cáo. Lúc này, bị cáo lấy dây xích giữ xe đánh lại thì anh T chạy lại xe lấy dao đánh bị cáo nhưng không trúng. Bị cáo đánh trúng má trái anh T gây thương tích. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là xét xử đúng người, đúng tội. Xem xét tính

chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, sau khi sự việc xảy ra đã bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại bãi nại thể hiện ăn năn hối cải; gia đình có người thân công hiến cho sự nghiệp cách mạng. Bị cáo phạm tội lần đầu, không có dự mưu từ trước, quá trình xảy ra mâu thuẫn đánh nhau phía bị hại cũng có hành vi cầm hùng khí nguy hiểm là con dao rựa đe dọa đánh bị cáo. Về thương tích bị cáo gây cho người bị hại cũng có phần hạn chế. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Trọng N**. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo: **Lê Trọng N** 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân phường TL, quận O, Thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. H (1)
- VKSND Tp.H; (3)
- VKSND Q. TĐ; (1)
- Chi cục THA Q. TĐ; (1)
- TAND Q. TĐ; (2)
- Công an Q. TĐ; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà